

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 27-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Ngọc Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Võ Hùng Dương.

2/ Ông Phạm Văn Lâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/TLST-HS ngày 14/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng Ch**, sinh năm 1974, tại Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Vinh T, phường Hải H, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trọng C và bà Nguyễn Thị T; Chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 15/4/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30/8/2011, Lê Trọng Ch chấp hành xong hình phạt tù. Án phí hình sự sơ thẩm, chưa chấp hành.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/12/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Ngày 17/11/2005, Chung được miễn chấp hành án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 11/01/2005, bị Công an huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2020 cho đến nay; Có mặt.

**Bị hại:** Ông Cao Long Th, sinh năm 1963; địa chỉ: Số A, khu phố B, phường Chánh Ngh, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

**Người làm chứng:** Anh Nguyễn Chân Th2; Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 17/12/2020, Lê Trọng Ch đón xe bus đi từ phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đến Bến xe Bình Dương để xin tiền người đi đường. Khi Ch đi đến trước cửa nhà số 384/36, khu phố 5, phường Chánh Nghĩa, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wand, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 61T6-1523 của ông Cao Long Th đang dựng trước cửa nhà, ổ khóa cắm sẵn chìa khóa xe nhưng không có người trông giữ nên Ch nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, Ch quan sát xung quanh thấy không có ai nên Ch đi lại và ngồi lên xe nổ máy chạy đi. Cùng lúc này, ông Th nghe tiếng nổ máy xe nên chạy ra, đuổi theo và kéo chiếc xe trên lại làm Ch ngã xuống đường. Ch đứng dậy tiếp tục bỏ chạy thì bị ông Th và người dân xung quanh bắt giữ giao Công an phường Chánh Nghĩa lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wand, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 61T6-1523 để xử lý. Cùng ngày 17/12/2020, Công an phường Chánh Nghĩa chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Ch và vật chứng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 297/KLTS-TTHS ngày 24/12/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wand, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 61T6-1523, số khung: 006826, số máy: 4P106826 trị giá 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wand, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 61T6-1523, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Cao Long Th nên ngày 25/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng số 34/QĐ-CSĐT-ĐTTH giao trả tài sản nêu trên cho ông Th. Hiện ông Th không có yêu cầu gì đối với Ch.

Cáo trạng số 95/CT-VKS-HS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Lê Trọng Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Trọng Ch mức hình phạt tù 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/12/2020, Lê Trọng Ch đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wand, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 61T6-1523 có trị giá 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của ông Cao Long Th. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án có thẩm quyền xét xử về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên phạm vào tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Trọng Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Trọng Ch 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2020.

2/ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về án phí: Buộc bị cáo Lê Trọng Ch phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Ngọc Chung**